TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Dũng

Bà Phạm Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G và bà Bùi Thị N; có vợ là Phạm Thị T và 02 con; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 5 năm 2020, tạm giam ngày 05 tháng 5 năm 2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/5/2020, Q đi cùng cháu là Nguyễn Đại T (sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến quán Bar tại địa

chỉ 75 đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Q và T gặp Vũ Nhật L và vợ của L là Phạm Thị K; cùng cư trú tại: Số 1/278 đường T, quận K, thành phố Hải Phòng (là bạn xã hội của Q và T). Cả nhóm ngồi cùng bàn uống rượu và nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 04/5/2020 thì ra về, Q đứng dậy thanh toán tiền còn T, L, K ra ngoài chờ. Trong lúc thanh toán, Q có gặp và xin của một nam thanh niên không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ (Q quen qua bạn bè xã hội) 01 gói nilon kích thước khoảng 03 x 05cm, bên trong chứa 05 viên thuốc lắc để bản thân sử dụng cho đỡ đau vết xăm. Sau khi xin được, Q cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái đang mặc rồi ra về. T, L, K không biết việc Q có ma túy và cất ở đâu, lúc nào. Khi cả nhóm đi đến trước cửa số 79 L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng thì bị tổ tuần tra Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận giám định số 242/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “05 viên nén hình vuông, màu cam gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,77 gam, là loại MDMA”.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn Q đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,77 gam, là loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 05 viên nén hình vuông, màu cam nêu trên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020 tại trước cửa nhà số 79 L, phường C, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Vũ Văn Q đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Vũ Văn Q về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích. Nay lại phạm tội thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Qua xác minh bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người bán ma túy cho Q, hiện chưa xác minh được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Vũ Văn Q 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV07 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Dũng

Bà Phạm Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G và bà Bùi Thị N; có vợ là Phạm Thị T và 02 con; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 5 năm 2020, tạm giam ngày 05 tháng 5 năm 2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/5/2020, Q đi cùng cháu là Nguyễn Đại T (sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến quán Bar tại địa

chỉ 75 đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Q và T gặp Vũ Nhật L và vợ của L là Phạm Thị K; cùng cư trú tại: Số 1/278 đường T, quận K, thành phố Hải Phòng (là bạn xã hội của Q và T). Cả nhóm ngồi cùng bàn uống rượu và nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 04/5/2020 thì ra về, Q đứng dậy thanh toán tiền còn T, L, K ra ngoài chờ. Trong lúc thanh toán, Q có gặp và xin của một nam thanh niên không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ (Q quen qua bạn bè xã hội) 01 gói nilon kích thước khoảng 03 x 05cm, bên trong chứa 05 viên thuốc lắc để bản thân sử dụng cho đỡ đau vết xăm. Sau khi xin được, Q cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái đang mặc rồi ra về. T, L, K không biết việc Q có ma túy và cất ở đâu, lúc nào. Khi cả nhóm đi đến trước cửa số 79 L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng thì bị tổ tuần tra Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận giám định số 242/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “05 viên nén hình vuông, màu cam gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,77 gam, là loại MDMA”.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn Q đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,77 gam, là loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 05 viên nén hình vuông, màu cam nêu trên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020 tại trước cửa nhà số 79 L, phường C, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Vũ Văn Q đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Vũ Văn Q về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích. Nay lại phạm tội thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Qua xác minh bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người bán ma túy cho Q, hiện chưa xác minh được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Vũ Văn Q 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV07 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Dũng

Bà Phạm Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G và bà Bùi Thị N; có vợ là Phạm Thị T và 02 con; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 5 năm 2020, tạm giam ngày 05 tháng 5 năm 2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/5/2020, Q đi cùng cháu là Nguyễn Đại T (sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến quán Bar tại địa

chỉ 75 đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Q và T gặp Vũ Nhật L và vợ của L là Phạm Thị K; cùng cư trú tại: Số 1/278 đường T, quận K, thành phố Hải Phòng (là bạn xã hội của Q và T). Cả nhóm ngồi cùng bàn uống rượu và nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 04/5/2020 thì ra về, Q đứng dậy thanh toán tiền còn T, L, K ra ngoài chờ. Trong lúc thanh toán, Q có gặp và xin của một nam thanh niên không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ (Q quen qua bạn bè xã hội) 01 gói nilon kích thước khoảng 03 x 05cm, bên trong chứa 05 viên thuốc lắc để bản thân sử dụng cho đỡ đau vết xăm. Sau khi xin được, Q cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái đang mặc rồi ra về. T, L, K không biết việc Q có ma túy và cất ở đâu, lúc nào. Khi cả nhóm đi đến trước cửa số 79 L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng thì bị tổ tuần tra Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận giám định số 242/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “05 viên nén hình vuông, màu cam gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,77 gam, là loại MDMA”.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn Q đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,77 gam, là loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 05 viên nén hình vuông, màu cam nêu trên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020 tại trước cửa nhà số 79 L, phường C, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Vũ Văn Q đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Vũ Văn Q về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích. Nay lại phạm tội thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Qua xác minh bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người bán ma túy cho Q, hiện chưa xác minh được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Vũ Văn Q 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV07 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Dũng

Bà Phạm Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G và bà Bùi Thị N; có vợ là Phạm Thị T và 02 con; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 5 năm 2020, tạm giam ngày 05 tháng 5 năm 2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/5/2020, Q đi cùng cháu là Nguyễn Đại T (sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến quán Bar tại địa

chỉ 75 đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Q và T gặp Vũ Nhật L và vợ của L là Phạm Thị K; cùng cư trú tại: Số 1/278 đường T, quận K, thành phố Hải Phòng (là bạn xã hội của Q và T). Cả nhóm ngồi cùng bàn uống rượu và nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 04/5/2020 thì ra về, Q đứng dậy thanh toán tiền còn T, L, K ra ngoài chờ. Trong lúc thanh toán, Q có gặp và xin của một nam thanh niên không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ (Q quen qua bạn bè xã hội) 01 gói nilon kích thước khoảng 03 x 05cm, bên trong chứa 05 viên thuốc lắc để bản thân sử dụng cho đỡ đau vết xăm. Sau khi xin được, Q cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái đang mặc rồi ra về. T, L, K không biết việc Q có ma túy và cất ở đâu, lúc nào. Khi cả nhóm đi đến trước cửa số 79 L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng thì bị tổ tuần tra Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận giám định số 242/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “05 viên nén hình vuông, màu cam gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,77 gam, là loại MDMA”.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn Q đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,77 gam, là loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 05 viên nén hình vuông, màu cam nêu trên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020 tại trước cửa nhà số 79 L, phường C, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Vũ Văn Q đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Vũ Văn Q về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích. Nay lại phạm tội thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Qua xác minh bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người bán ma túy cho Q, hiện chưa xác minh được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Vũ Văn Q 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV07 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Dũng

Bà Phạm Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G và bà Bùi Thị N; có vợ là Phạm Thị T và 02 con; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 5 năm 2020, tạm giam ngày 05 tháng 5 năm 2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/5/2020, Q đi cùng cháu là Nguyễn Đại T (sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến quán Bar tại địa

chỉ 75 đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Q và T gặp Vũ Nhật L và vợ của L là Phạm Thị K; cùng cư trú tại: Số 1/278 đường T, quận K, thành phố Hải Phòng (là bạn xã hội của Q và T). Cả nhóm ngồi cùng bàn uống rượu và nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 04/5/2020 thì ra về, Q đứng dậy thanh toán tiền còn T, L, K ra ngoài chờ. Trong lúc thanh toán, Q có gặp và xin của một nam thanh niên không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ (Q quen qua bạn bè xã hội) 01 gói nilon kích thước khoảng 03 x 05cm, bên trong chứa 05 viên thuốc lắc để bản thân sử dụng cho đỡ đau vết xăm. Sau khi xin được, Q cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái đang mặc rồi ra về. T, L, K không biết việc Q có ma túy và cất ở đâu, lúc nào. Khi cả nhóm đi đến trước cửa số 79 L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng thì bị tổ tuần tra Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận giám định số 242/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “05 viên nén hình vuông, màu cam gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,77 gam, là loại MDMA”.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn Q đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,77 gam, là loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 05 viên nén hình vuông, màu cam nêu trên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020 tại trước cửa nhà số 79 L, phường C, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Vũ Văn Q đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Vũ Văn Q về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích. Nay lại phạm tội thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Qua xác minh bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người bán ma túy cho Q, hiện chưa xác minh được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Vũ Văn Q 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV07 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Dũng

Bà Phạm Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G và bà Bùi Thị N; có vợ là Phạm Thị T và 02 con; tiền sự, nhân thân: Không; tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 5 năm 2020, tạm giam ngày 05 tháng 5 năm 2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/5/2020, Q đi cùng cháu là Nguyễn Đại T (sinh năm 1999; trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng) đến quán Bar tại địa

chỉ 75 đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng. Tại đây, Q và T gặp Vũ Nhật L và vợ của L là Phạm Thị K; cùng cư trú tại: Số 1/278 đường T, quận K, thành phố Hải Phòng (là bạn xã hội của Q và T). Cả nhóm ngồi cùng bàn uống rượu và nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 04/5/2020 thì ra về, Q đứng dậy thanh toán tiền còn T, L, K ra ngoài chờ. Trong lúc thanh toán, Q có gặp và xin của một nam thanh niên không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ (Q quen qua bạn bè xã hội) 01 gói nilon kích thước khoảng 03 x 05cm, bên trong chứa 05 viên thuốc lắc để bản thân sử dụng cho đỡ đau vết xăm. Sau khi xin được, Q cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái đang mặc rồi ra về. T, L, K không biết việc Q có ma túy và cất ở đâu, lúc nào. Khi cả nhóm đi đến trước cửa số 79 L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng thì bị tổ tuần tra Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận giám định số 242/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: “05 viên nén hình vuông, màu cam gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,77 gam, là loại MDMA”.

Tại Bản Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn Q đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,77 gam, là loại MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 05 viên nén hình vuông, màu cam nêu trên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2020 tại trước cửa nhà số 79 L, phường C, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Vũ Văn Q đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Vũ Văn Q về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 130/2012/HSST ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản", được đặc xá ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích. Nay lại phạm tội thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Qua xác minh bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với người bán ma túy cho Q, hiện chưa xác minh được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[11] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Vũ Văn Q 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 242/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV07 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương